Bài 1b: Khởi động

Giảng viên: Hoàng Thị Điệp Khoa Công nghệ Thông tin – Đại học Công Nghệ

Nội dung chính

- Giải một bài toán tin học
- Đặc tả vấn đề
- Cấu trúc dữ liệu
- Thuật toán





Giải một bài toán tin học

- Đặc tả vấn đề
- Thiết kế cấu trúc dữ liệu
- Thiết kế giải thuật
- Cài đặt (C++, Java...)
- Thử nghiệm và sửa lỗi
- Tối ưu chương trình

Đặc tả vấn đề

- Bài toán tin học khác với bài toán thuần tuý toán học
- Ví dụ: cài đặt các hàm số phức tạp
 - Khai triển chuỗi vô hạn vs. Xấp xỉ

$$e^x = \sum_{n=0}^{\infty} \frac{x^n}{n!} = 1 + x + \frac{x^2}{2!} + \frac{x^3}{3!} + \cdots$$
 for all x

$$\sin x = \sum_{n=0}^{\infty} \frac{(-1)^n}{(2n+1)!} x^{2n+1} = x - \frac{x^3}{3!} + \frac{x^5}{5!} - \dots \quad \text{for all } x$$

- Từ bài toán thực tế, phải phát biểu lại chính xác và chặt chẽ
- Ví dụ:
 - Một dự án có n người tham gia thảo luận, họ muốn chia thành các nhóm và mỗi nhóm thảo luận riêng về một phần của dự án. Nhóm có bao nhiêu người thì được trình lên bấy nhiêu ý kiến. Nếu lấy ở mỗi nhóm một ý kiến đem ghép lại thì được một bộ ý kiến triển khai dự án. Hãy tìm cách chia để số bộ ý kiến cuối cùng thu được là lớn nhất.

Cấu trúc dữ liệu

- Một cấu trúc dữ liệu là một dữ liệu phức hợp
 - gồm nhiều thành phần dữ liệu (cơ sở hoặc dựng sẵn)
 - liên kết các thành phần dữ liệu
 - mång
 - cấu trúc
 - con trỏ

Các KDLTT quan trọng

- Tập động dynamic set
- Từ điển dictionary
- Danh sách list
- Ngăn xếp stack
- Hàng đợi queue
- Cây tree
- Cây nhị phân binary tree
- Cây tìm kiếm nhị phân binary search tree
- Hàng ưu tiên priority queue
- Bång băm hash table
- Đồ thị graph

KDLTT (kiểu dữ liệu trừu tượng): là kiểu dữ liệu phức hợp bao gồm

- các đối tượng và
- các phép toán trên các đối tượng

class trong C++:

- data members,
- member functions

Thuật toán

- Thuật toán là sự đặc tả chính xác một dãy các bước có thể thực hiện được một cách máy móc để giải quyết một vấn đề.
- Ví dụ
 - Cộng 2 số tự nhiên có n chữ số
 - Tính UCLN của 2 số tự nhiên
- Tính đúng đắn

Thuật toán ...

- Các tiêu chí đánh giá thuật toán:
 - Đơn giản, dễ hiểu
 - Dễ cài đặt
 - Cần ít bộ nhớ
 - Chay nhanh

Tính hiệu quả

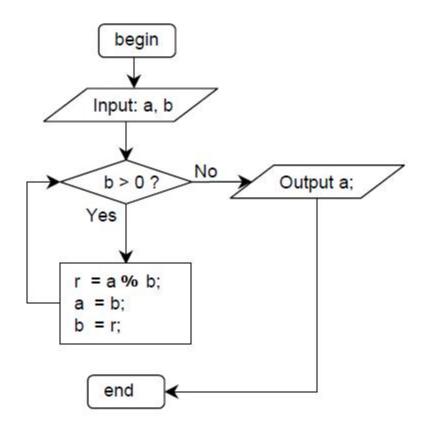
- Biểu diễn thuật toán
 - Ngôn ngữ tự nhiên
 - Lưu đồ
 - Ngôn ngữ lập trình
 - Giả mã

Ví dụ

- Tim UCLN
 - 1. (Input) Nhập a và b: Số tự nhiên
 - 2. Nếu b ≠ o thì chuyển sang bước 3, nếu không thì bỏ qua bước 3, đi làm bước 4
 - 3. Đặt r = a % b; Đặt a = b; Đặt b = r; Quay trở lại bước 2.
 - 4. (Output) Kết luận ước số chung lớn nhất phải tìm là giá trị của a. Kết thúc thuật toán.

Biểu diễn thuật toán

• Sơ đồ khối. Ví dụ: tìm UCLN



Biểu diễn thuật toán: Giả mã

- Mô tả bậc cao của một thuật toán
- Cấu trúc rõ ràng hơn văn xuôi
- Không chi tiết như mã nguồn
- Được ưa thích trong biểu diễn giải thuật
- Ấn đi các khía cạnh thiết kế chương trình

```
Algorithm arrayMax(A, n)
Input array A of n integers
Output maximum element of A
currentMax \leftarrow A[0]
for i \leftarrow 1 to n - 1 do
if A[i] > currentMax then
```

 $currentMax \leftarrow A[i]$

return currentMax

Cách viết giả mã

- Luồng điều khiển
 - if... then... [else...]
 - while...do ...
 - repeat...until...
 - for...do...
 - Lùi đầu dòng thay thế các dấu ngoặc
- Khai báo phương thức
 Algorithm method (arg [, arg...])
 Input...
 Output...

- Gọi phương thức
 var.method (arg [, arg...])
- Trả về giá trị
 return biểu thức
- Các biểu thức
 - ← Gán (= trong C++/Java)
 - = So sánh bằng (== trong C++/Java)
 - n² Được sử dụng chỉ số trên và các ký hiệu toán học khác

Ví dụ thuật toán

Ví dụ 1: Sắp xếp nổi bọt (bubble sort)

Ý tưởng: Lần lượt duyệt qua danh sách thí sinh từ cuối lên, nếu hai thí sinh không đúng thứ tự, đổi chỗ hai thí sinh. Lặp lại quá trình trên cho đến khi danh sách được sắp xếp.

Bước o

- 1. (Tuấn, 22)
- 2. (Thăng, 29)
- 3. (Vinh, 26)
- 4. (Ánh, 27)

Bước 1

- 1. (Tuấn, 22)
- 2. (Thăng, 29)
- 3. (Ánh, 27)
- 4. (Vinh, 26)

Bước 3

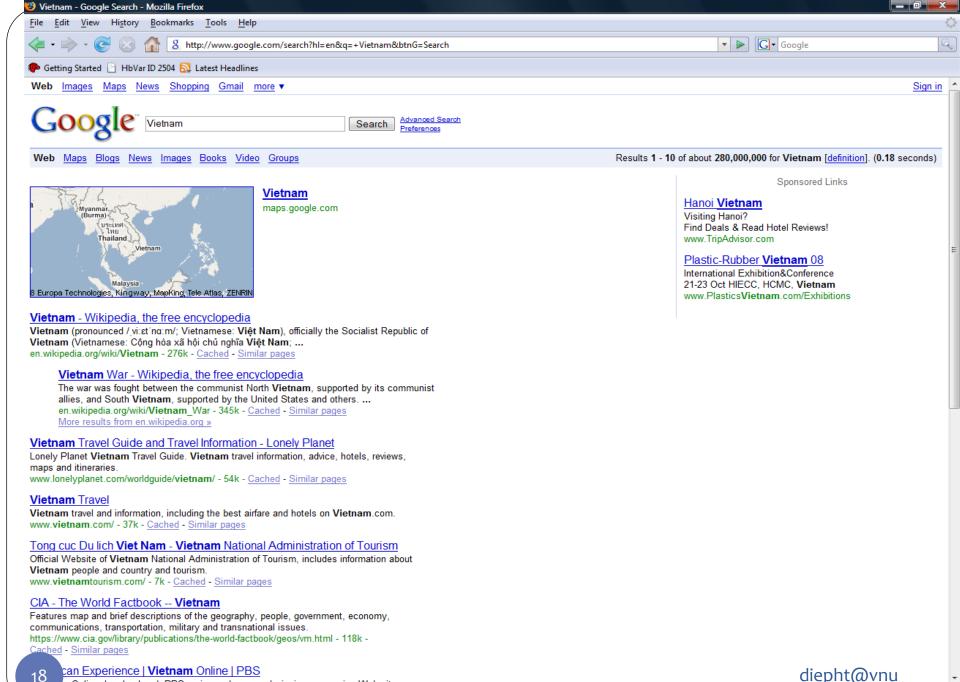
- 1. (Thăng, 29)
- 2. (Tuấn, 22)
- 3. (Ánh, 27)
- 4. (Vinh, 26)

Bước 4

- 1. (Thăng, 29)
- 2. (Ánh, 27)
- 3. (Tuấn, 22)
- 4. (Vinh, 26)

Bước 5

- 1. (Thăng, 29)
- 2. (Ánh, 27)
- 3. (Vinh, 26)
- 4. (Tuấn, 22)



Opline: In a landwork DRS period and an award winning companion Web site

💹 🔁 🌽 🧡 Vietnam - Google S...

Ví dụ 1': Sắp xếp danh sách website (google search)

Google có danh sách N website trả về cho truy vấn q. Website x có một độ ưu tiên là f(x). Hãy sắp xếp các website trên theo độ ưu tiên giảm dần

Câu hỏi: Có thể dùng bubble sort không?

Trả lời: Được, nhưng không hiệu quả

Ví dụ 2: Danh bạ điện thoại

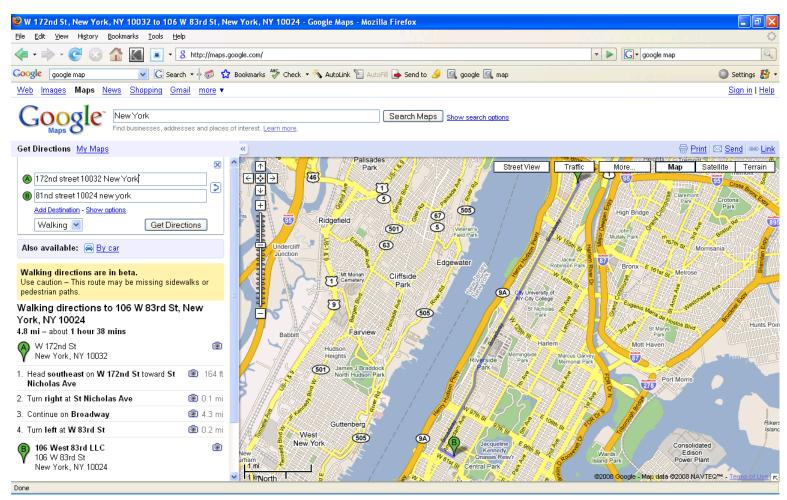
Viết một chương trình quản lý danh bạ điện thoại của toàn bộ thành phố Hà Nội, sao cho các thao tác sau được hiệu quả nhất:

- 1. Tìm một số điện thoại
- 2. Thêm một số điện thoại
- 3. Xóa một số điện thoại

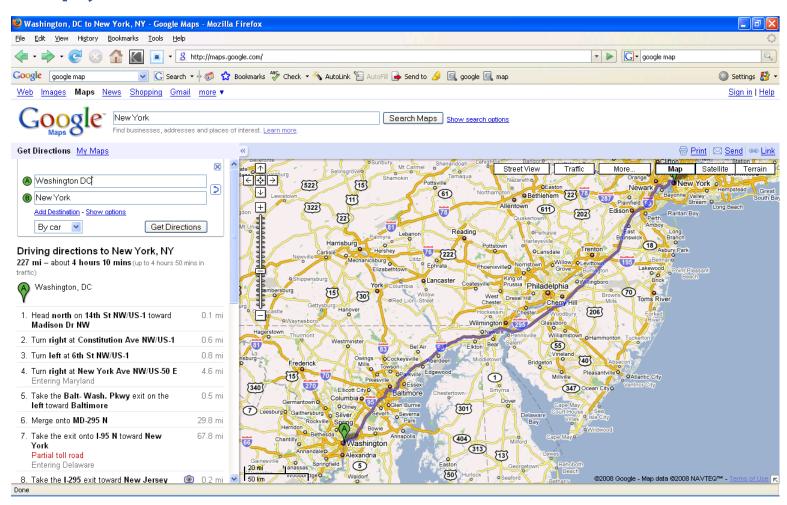
Ví dụ 3: Tìm đường đi tốt nhất

- Xây dựng hệ thống phần mềm chỉ đường đi tốt nhất cho người dùng
 - Đường đi ngắn nhất
 - 2. Đường đi qua ít đèn xanh đèn đỏ nhất
 - 3. Đường đi ít tắc nhất

Ví dụ 3: Tìm đường đi tốt nhất (google map)



Ví dụ 3: Tìm đường đi tốt nhất (google map)



Ví dụ 4: Xây dựng hệ thống từ điển

Viết chương trình từ điển Anh – Việt, cho phép thực hiện các thao tác sau:

- 1. Tìm một từ
- 2. Thêm một từ
- 3. Xóa một từ
- 4. Sửa một từ
- 5. Tìm từ đồng nghĩa

Ví dụ 5: Người bán hàng traveling salesman problem (TSP)

Một người bán hàng cần đến thăm N khách hàng ở N địa điểm khác nhau. Tìm một hành trình cho người bán hàng trên sao cho:

- 1. Mỗi địa điểm thăm đúng 1 lần, sau đó quay về điểm xuất phát
- 2. Tổng chi phí đi lại là ít nhất



Người bán hàng

Thuật toán: Thăm địa điểm gần nhất (nearest neighbor tour)

Từ điểm xuất phát, lần lượt đi thăm các điểm theo quy tắc: "Đến thăm điểm chưa được thăm gần với điểm hiện tại nhất"



Người bán hàng



Nearest neighbor tour: $1 \rightarrow 2 \rightarrow 3 \rightarrow X \rightarrow 7 \rightarrow 8 \rightarrow 6 \rightarrow 5 \rightarrow 4 \rightarrow 9 \rightarrow 1$

Đương đi tối ưu: $1 \rightarrow 2 \rightarrow 3 \rightarrow 4 \rightarrow 5 \rightarrow 6 \rightarrow 8 \rightarrow 7 \rightarrow X \rightarrow 9 \rightarrow 1$ diepht@vnu

Bài tập

- Thực hiện bằng tay phép nhân: 1234 x 5678
- Đếm xem bạn đã thực hiện bao nhiêu phép nhân 2 số có 1 chữ số?
- Đếm xem bạn đã thực hiện bao nhiều phép cộng 2 số có 1 chữ số?
- Trả lời các câu hỏi trên với phép nhân 2 số tự nhiên n chữ số.

Chuẩn bị tuần tới

- Thực hành: Ôn tập C++
- Lý thuyết: Đọc chương 15 giáo trình